| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 241/2023/HS-ST<br>Ngày: 21 - 8 -2023 | |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT-TỈNH ĐẮKLẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Hoàng Diệu và ông Nguyễn Tiến Dũng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Nguyệt Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa***: Ông Y Khang Êban – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2023/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Trọng T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 7 năm 1979, tại tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: Thôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/10; Họ và tên cha: Hoàng Trọng V (đã chết); Họ và tên mẹ: Bùi Thị T1, sinh năm: 1949; Bị cáo có vợ là Lê Thị Hồng H, sinh năm: 1982; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2018, con nhỏ sinh năm: 2020;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2023 cho đến nay. (Có mặt)

**Bị hại:**

1. Cháu Đoàn Thị Thanh T2, sinh năm: 2013 và Đoàn Phương Bảo A, sinh năm 2018; Đại diện hợp pháp của cháu T2 và cháu A: Bà Đỗ Thị Thanh T3, sinh năm: 1988 (Có mặt) và ông Đoàn Cao N, sinh năm: 1987 (Vắng mặt )

Địa chỉ: Thôn S, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Đỗ Thị Thanh T3, sinh năm: 1988; địa chỉ: Thôn S, xã H, thành phố B,

tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: Thôn S, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đoàn Cao N, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn S, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

2. Công ty TNHH xây dựng và thương mại S; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình H – Nhân viên; địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng $13^h40$' ngày 08/10/2022, Hoàng Trọng T (đã có giấy phép lái xe Ô tô hạng C số 660130023829, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/10/2018, có giá trị đến ngày 30/10/2023) điều khiển xe Ô tô biển số 47H – 006.40, lưu thông tại phần đường bên phải của đường đôi Nguyễn Tất Thành theo hướng từ đường Trần Hưng Đạo về Vòng xuyến Km3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đây là đoạn đường nhựa, mặt đường bằng phẳng và có 03 làn đường, T cho xe lưu thông ở làn đường giữa. Khi đến gần trước trụ điện số 401/2A thuộc ngã ba giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Ama Khê, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có đèn tín hiệu giao thông ba màu xanh – vàng – đỏ đang hoạt động ở đèn đỏ. T cho xe dừng lại trước trụ đèn tín hiệu (cách đường Ama Khê khoảng 20 – 25m). Sau đó, đèn tín hiệu giao thông chuyển qua màu xanh nên T bật đèn tín hiệu bên phải, quan sát nhanh các gương chiếu hậu và gương chiếu gần trước đầu xe, rồi chuyển hướng xe sang phải đường để vào đường Ama Khê. Cùng lúc này, có xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57 do bà Đỗ Thị Thanh T3 (đã có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển chở con ruột là cháu Đoàn Phương Bảo A (sinh năm 2018) và cháu Đoàn Thị Thanh T2 (sinh năm 2013) lưu thông hướng phía trước cùng chiều, gần với phía bên phải đầu xe của T. Do không quan sát kỹ trước khi chuyển hướng xe, nên T để phía trước, bên phải đầu xe Ô tô biển số 47H – 006.40 tông vào phía sau xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57 do bà T3 điều khiển, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm bà T3, cháu T2, cháu A bị thương tích được đưa đi cấp cứu và 02 xe hư hỏng nhẹ.

**Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn**: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên tại nơi giao nhau (ngã ba) giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Ama Khê, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đường Nguyễn Tất Thành là đường đôi, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cố định xây bằng bê tông phân chia hai chiều đường xe chạy riêng biệt. Chiều đường bên phải đường Nguyễn

Tất Thành tính theo hướng từ đường Trần Hưng Đạo đến Vòng xuyến Km3 rộng 11,90 m, có vạch sơn màu trắng nét đơn, đứt quãng phân chia ba làn đường xe chạy; làn đường ngoài (gần dải phân cách cố định) rộng 3,80 m; làn đường giữa rộng 3,60 m; làn đường trong rộng 4,50 m. Đường Ama Khê là đường hai chiều thẳng, mặt đường nhựa bằng phẳng rộng 9,90 m; chiều đường bên trái tính theo hướng từ đường Hùng Vương đến đường Nguyễn Tất Thành rộng 4,90 m; có vạch sơn màu trắng, nét đơn đứt quãng, phân chia hai chiều đường xe chạy, hai bên các mặt đường là hè phố được lát gạch hoa. Các mép giao nhau mở rộng hình vòng cung. Khu vực nơi giao nhau có các trụ đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động. Trong khu vực hiện trường, không có chướng ngại vật gây cản trở, che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn mép đường giả định bên phải tại phần đường một chiều bên phải đường Nguyễn Tất Thành theo hướng từ đường Trần Hưng Đạo đến Vòng xuyến Km3, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk làm mép đường chuẩn (1). Chọn mép đường giả định bên trái đường Ama Khê, tính theo hướng từ đường Hùng Vương đến đường Nguyễn Tất Thành làm mép đường chuẩn (2). Các số đo thể hiện tại hiện trường và trong sơ đồ hiện trường đều được đo vào mép đường chuẩn. Lấy gốc dưới trụ điện số 401/2A làm mốc cố định. Lấy hướng Bắc làm hướng chính thể hiện trên sơ đồ hiện trường. Lấy đơn vị đo là mét (m).

Vị trí hai phương tiện, các dấu vết tại hiện trường sau vụ tai nạn giao thông trên được đánh số thứ tự, ký hiệu, mô tả cụ thể như sau:

(1) xe Ô tô biển số 47H – 006.40, do Hoàng Trọng T điều khiển. Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, xe đỗ trên mặt đường. Đầu xe quay chếch về hướng đường Hùng Vương (hướng Đông Nam), đuôi xe quay ra ngoài mặt đường Nguyễn Tất Thành (hướng Tây Bắc). Tâm mép ngoài lốp trước bên trái xe cách mép đường chuẩn (1) là 4,80 m và cách mép đường chuẩn (2) là 3,60 m; tâm mép ngoài lốp trước bên phải xe cách mép đường chuẩn (2) là 1,40 m. Tâm mép ngoài lốp sau cuối cùng bên trái xe (tính từ trên xuống dưới) cách mép đường chuẩn (1) là 0,60 m và cách nơi giao nhau giữa mép đường chuẩn (1) với mép đường chuẩn (2) là 1,30 m; cách mốc cố định là 8,20 m. Tâm mép ngoài lốp sau cuối cùng bên phải xe (tính từ trên xuống dưới) cách mép đường chuẩn (2) là 1,10 m.

(2) xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57 do Đỗ Thị Thanh Thương điều khiển. Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, xe ngã nghiêng qua phải, trên mặt đường, trong khu vực ngã ba. Đầu xe quay ra ngoài mặt đường Nguyễn Tất Thành (hướng Tây Bắc), đuôi xe quay hơi chếch về hướng đường Hùng Vương (hướng Đông Nam). Trục trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn (1) là 0,40 m; cách mép đường chuẩn (2) là 3,80 m và cách mép ngoài lốp sau cuối cùng bên trái xe (1) (tính từ trên xuống dưới) là 2,60 m. Tâm trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn (1) là 1,50 m.

(3) Vết cày xước, ký hiệu VCX, trên mặt đường, trong khu vực ngã ba, đứt quãng, dài 4,20 m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn (1) là 0,30 m; điểm cuối vết nằm dưới gác chân trước bên phải xe (2) ở vị trí cuối cùng tiếp giáp với mặt đường.

(4) Vết chà, ký hiệu VC, trên mặt đường, trong khu vực ngã ba, liền nét, có kích thước (3,55 x 0,45)m. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn (1) là 1,85 m và cách tâm trục bánh sau xe (2) là 0,67 m; điểm cuối vết nằm dưới lốp trước bên phải xe (1) ở vị trí cuối cùng nơi tiếp giáp với mặt đường.

Căn cứ vào vị trí sau cùng của hai phương tiện, các dấu vết tại hiện trường, các dấu vết trên hai phương tiện sau vụ tai nạn giao thông; bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bà Đỗ Thị Thanh T3, cháu Đoàn Thị Thanh T2, cháu Đoàn Phương Bảo A và các tài liệu khác đã xác minh, thu thập được, xác định vị trí va chạm giữa xe Ô tô biển số 47H – 006.40 với xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57 tương ứng với mặt đường, cách mép đường chuẩn (1) 0,80 m; cách mép đường chuẩn (2) 1,45 m; cách đầu vết (3) 1,13 m; cách tâm trục bánh sau bên trái xe (1) là 3,03 m; cách tâm trục bánh sau xe (2) 5,22 m và cách mốc cố định 5,50 m.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 239/TgT-TTPY, ngày 13/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của cháu Đoàn Phương Bảo Anh:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương để lại sẹo hơi chéo 1/3 ngoài trán trái, sát bờ dưới chân tóc trán, kích thước (3 x 0,5)cm.

- Bong móng ngón I tay phải đã mọc, sần sùi.

- Xây xát để lại sẹo mặt mu đốt 1 ngón I bàn tay phải, kích thước (1,5 x 0,8)cm.

- Chấn thương phần mềm khác: Xây xát da trán trái, gò má trái, nhân trung, ngực bụng tại thời điểm giám định đã lành, không để sẹo, không làm biến đổi sắc tố da.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo Phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4 Thông tư 22/2019/TT-BYT (Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y…ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế) hiện tại là: 09% (chín phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT-TTPY, ngày 13/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của cháu Đoàn Thị Thanh Trúc:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương lóc da toàn bộ gối – cẳng chân phải, tới mặt trước cổ chân phải đã được ghép da tự thân, còn một vài điểm rải rác rỉ dịch (tập trung nhiều mặt ngoài sau cẳng chân phải), kích thước (28 x 14)cm.

- Sẹo lấy da để ghép vùng đùi phải diện tích 6%.

- Sẹo lấy da để ghép vùng đùi trái diện tích 3%.

- Sẹo lấy da để ghép vùng cẳng chân trái diện tích 1,5%.

- Cứng khớp gối phải: Tầm vận động $0^0 – 45^0$.

- Cứng khớp cổ chân phải tư thế duỗi.

- Đứt động mạch chày trước cẳng chân phải đã khâu nối gây thiểu dưỡng chi mức độ nặng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo Phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4 Thông tư 22/2019/TT-BYT (Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y… ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế) hiện tại là: 65% (sáu mươi lăm phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 246/TgT-TTPY, ngày 13/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của chị Đỗ Thị Thanh Thương:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương để lại sẹo mặt trước 1/3 giữa cẳng tay phải, kích thước (11,5 x 4,5)cm.

- Móm cụt 1/3 dưới cẳng tay phải, sẹo mỏm cụt khô, kích thước (2 x 0,1)cm, không u cục thần kinh.

- Vết thương để lại sẹo nham nhở vùng bụng dưới rốn 5cm, kéo dài tới vùng bẹn và mu, kích thước (18 x 10)cm.

- Xây xát để lại hai sẹo vùng đùi phải, thứ tự từ trên xuống dưới:

+ Sẹo mặt trước trong 1/3 trên đùi phải, kích thước (12 x 6,5)cm.

+ Sẹo mặt trước trong 1/3 giữa đùi phải, kích thước (15 x 1)cm.

- Gãy xương cánh chậu phải

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo Phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4 Thông tư 22/2019/TT-BYT (Quy

định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y… ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế) hiện tại là: 64% (sáu mươi bốn phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 238/CT-VKS- HS ngày 26/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Hoàng Trọng T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Trọng T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Các biện pháp tư pháp:*** Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Hoàng Trọng T và ông Nguyễn Đình T4 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH xây dựng và thương mại S đã bồi thường tiền chữa trị thương tích cho chị Đỗ Thị Thanh T3, cháu Đoàn Thị Thanh T2 và cháu Đoàn Phương Bảo A số tiền 340.000.000 đồng. Chị T3 và anh Đoàn Cao N đã nhận đủ số tiền và làm đơn bãi nại cho bị cáo T là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe Ô tô biển số 47H – 006.40, nhãn hiệu HOWO, loại xe trộn bê tông, màu trắng, số máy MC07H.35-50210407821337, số khung LZZPBLND6MJ209829; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 6977530, biển số xe 47H – 006.40, hiệu lực từ ngày 13/7/2021 đến ngày 12/7/2023. Qua điều tra xác định chiếc xe Ô tô trên là tài sản của Công ty TNHH xây dựng và thương mại S, do ông Lê Đình H (sinh năm: 1964; trú tại: Đường N, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) làm Giám đốc Công ty đã ủy quyền cho anh Nguyễn Đình T4 (sinh năm: 1980; trú tại: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) là Phó giám đốc Công ty. Nên, Cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ liên quan đến xe trên cho anh T4 là phù hợp.

Đối với xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xám – đen, số máy E3T6E-110435, số khung RLCUE1720GY013784; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57, số 007064 do Công an huyện Cư Jút, tỉnh

Đắk Nông cấp ngày 29/7/2016, tên chủ xe Nguyễn Thị T5. Qua điều tra xác định chiếc xe Mô tô trên đứng tên chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T5 (sinh năm: 1986; trú tại: Thôn M, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông). Năm 2021, chị T5 bán nhà cùng gia đình đi khỏi địa phương, không rõ ở đâu. Khoảng năm 2018 – 2019, anh Đoàn Cao N (sinh năm 1987) là chồng chị Đỗ Thị Thanh Th4 mua lại xe này của một người không rõ thông tin tại xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và không làm giấy tờ mua bán xe. Nên, Cơ quan điều tra tách chiếc xe Mô tô trên cùng giấy tờ liên quan chuyển đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép giấy phép lái xe Mô tô hạng A1 số 661112799796, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/01/2015, có giá trị đến ngày 31/12/9999 mang tên Đỗ Thị Thanh T4 mà Cơ quan điều tra tạm giữ. Qua điều tra xác định giấy phép lái xe trên là của chị Thương, nên Cơ quan điều tra trả lại giấy phép lái xe trên cho chị T4 là chủ sở hữu, là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép giấy phép lái xe Ô tô hạng C số 660130023829, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/10/2018, có giá trị đến ngày 30/10/2023 mang tên Hoàng Trọng T mà Cơ quan điều tra tạm giữ, nên trả cho bị cáo T, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác xét xử và thi hành án.

Bị cáo Hoàng Trọng T không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, tiến hành truy tìm, thu thập vật chứng, khám nghiệm hiện trường cũng như lấy lời khai của bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của cháu Đoàn Thị Thanh T2, Đoàn Phương Bảo A và chị Đỗ Thị Thanh T3 và còn xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng. Bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe của người khác là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật Nhà nước ta tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật đều bị trừng trị. Song, Do không chấp hành

các quy định về tham gia giao thông đường bộ nên vào khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 02/5/2023, Hoàng Trọng T đã có giấy phép lái xe Ô tô hạng C điều khiển xe Ô tô biển số 47H – 006.40 lưu thông trên đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi điều khiển xe đi đến gần tới trước trụ điện số 401/2A thuộc nơi giao nhau giữa đường N với đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì T chuyển hướng xe sang phải để vào đường A. Do chuyển hướng thiếu chú ý quan sát, nên để phía trước, bên phải xe Ô tô biển số 47H – 006.40 tông vào phía sau xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57 do chị Đỗ Thị Thanh T3 điều khiển chở con ruột phía sau là cháu Đoàn Thị Thanh T2 và cháu Đoàn Phương Bảo A, gây ra tai nạn giao thông. Hành vi trên của Hoàng Trọng T đã phạm vào Khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, làm 03 người bị thương, với tổng tỷ lệ thương tích là 138%.

Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Trọng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và Kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Trọng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a).....*

*e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%".*

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Hoàng Trọng T và ông Nguyễn Đình T4 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH xây dựng và

thương mại S đã bồi thường tiền chữa trị thương tích cho chị Đỗ Thị Thanh T3, cháu Đoàn Thị Thanh T2 và cháu Đoàn Phương Bảo A2 số tiền 340.000.000 đồng. Chị T3 và anh Đoàn Cao N đã nhận đủ số tiền và làm đơn bãi nại cho bị cáo T là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

Đối với xe Ô tô biển số 47H – 006.40, nhãn hiệu HOWO, loại xe trộn bê tông, màu trắng, số máy MC07H.35-50210407821337, số khung LZZPBLND6MJ209829; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 6977530, biển số xe 47H – 006.40, hiệu lực từ ngày 13/7/2021 đến ngày 12/7/2023. Qua điều tra xác định chiếc xe Ô tô trên là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại S, do ông Lê Đình H (sinh năm: 1964; trú tại: đường N, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) làm Giám đốc Công ty đã ủy quyền cho anh Nguyễn Đình T4 (sinh năm: 1980; trú tại: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) là Phó giám đốc Công ty. Nên, Cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ liên quan đến xe trên cho anh T4 là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xám – đen, số máy E3T6E-110435, số khung RLCUE1720GY013784; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe Mô tô biển số 48D1 – 200.57, số 007064 do Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 29/7/2016, tên chủ xe Nguyễn Thị T5. Qua điều tra xác định chiếc xe Mô tô trên đứng tên chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T5 (sinh năm: 1986; trú tại: Thôn M, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông). Năm 2021, chị T5 bán nhà cùng gia đình đi khỏi địa phương, không rõ ở đâu. Khoảng năm 2018 – 2019, anh Đoàn Cao N (sinh năm 1987) là chồng chị Đỗ Thị Thanh T3 mua lại xe này của một người không rõ thông tin tại xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và không làm giấy tờ mua bán xe. Nên, Cơ quan điều tra tách chiếc xe Mô tô trên cùng giấy tờ liên quan chuyển đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép giấy phép lái xe Ô tô hạng C số 660130023829, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/10/2018, có giá trị đến ngày 30/10/2023 mang tên Hoàng Trọng T cần trả cho bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với 01 giấy phép giấy phép lái xe Mô tô hạng A1 số 661112799796, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/01/2015, có giá trị đến ngày 31/12/9999 mang tên Đỗ Thị Thanh T3 mà Cơ quan điều tra tạm giữ. Qua điều tra xác định giấy phép lái xe trên là của chị T3, nên Cơ quan điều tra trả lại giấy phép lái xe trên cho chị T3 là chủ sở hữu, là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng T: 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Trọng T cho Ủy ban nhân dân xã E huyện E, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú, giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự.

[2.1] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Hoàng Trọng T và ông Nguyễn Đình T4 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH xây dựng và thương mại S đã bồi thường tiền chữa trị thương tích cho chị Đỗ Thị Thanh T3, cháu Đoàn Thị Thanh T2 và cháu Đoàn Phương Bảo A số tiền 340.000.000 đồng. Chị T3 và anh Đoàn Cao N đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm và làm đơn bãi nại cho bị cáo Hoàng Trọng T.

[2.2] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định trả lại chiếc xe Ô tô biển số 47H – 006.40, nhãn hiệu HOWO, loại xe trộn bê tông, màu trắng, số máy MC07H.35-50210407821337, số khung LZZPBLND6MJ209829; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 6977530, biển số xe 47H – 006.40, hiệu lực từ ngày 13/7/2021 đến ngày 12/7/2023 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại S và đã trả 01 giấy phép giấy phép lái xe Mô tô hạng A1 số 661112799796, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/01/2015, có giá trị đến ngày 31/12/9999 cho chị Đỗ Thị Thanh T3.

Trả cho bị cáo Hoàng Trọng T 01 giấy phép giấy phép lái xe Ô tô hạng C số 660130023829, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/10/2018, có giá trị đến ngày 30/10/2023 mang tên Hoàng Trọng T.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/8/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Trọng T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh,VKSND TP. BMT;
- TAND tỉnh;
- Công an TP. BMT;
- CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Minh Nguyệt**